

Số: 1291/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1018/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Vũ Thị Hoàng M., sinh năm 1989; địa chỉ: Số X đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Đỗ Thành Tr., sinh năm 1985; địa chỉ: Số X đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. tự nguyện chung sống năm 2013, có tổ chức lễ cưới và đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số: 68/2013, quyển số 01/2013, ngày 25/12/2013 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là Ủy ban nhân dân phường D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam).

Thời gian đầu cả hai chung sống hạnh phúc. Nhưng về sau từ năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, lối sống không hòa hợp về lối sống, kinh tế, con cái, cuộc sống gia đình dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Cả hai đã không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không thành.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. có 02 (hai) con chung là Đỗ Thị Phương Th., sinh ngày 23/7/2014 và Đỗ Trung H., sinh ngày 23/02/2018. Cả hai thỏa thuận, bà Vũ Thị Hoàng M. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Trung H., sinh ngày 23/02/2018. Ông Đỗ Thành Tr. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Thị Phương Th., sinh ngày 23/7/2014. Bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: bà M. và ông Tr. cùng xác nhận không có.

[4] Về các vấn đề khác: bà M. và ông Tr. cùng xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 68/2013, quyển số 01/2013, ngày 25/12/2013 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là Ủy ban nhân dân phường D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. có 02 (hai) con chung là Đỗ Thị Phương Th., sinh ngày 23/7/2014 và Đỗ Trung H., sinh ngày 23/02/2018. Cả hai thỏa thuận, bà Vũ Thị Hoàng M. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Trung H., sinh ngày 23/02/2018. Ông Đỗ Thành Tr. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Thị Phương Th., sinh ngày 23/7/2014. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. do bà M. và ông Tr. không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung: bà M. và ông Tr. cùng xác nhận không có.

1.4. Về các vấn đề khác: bà M. và ông Tr. cùng xác nhận không có nợ chung.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Lệ phí công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà M. và ông Tr. cùng phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà M. và ông Tr. đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0036298 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vũ Thị Hoàng M. và ông Đỗ Thành Tr. đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Đức Tài**